

A. TROG TÂM KIẾN THỨC

Câu 1. Trình bày tiền đề chính trị, kinh tế, xã hội, xã hội của cách mạng tư sản.

Câu 2. Phân tích mục tiêu, nhiệm vụ, giai cấp lãnh đạo, động lực cách mạng, kết quả, ý nghĩa cách mạng tư sản Anh, Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ và Cách mạng tư sản Pháp?

Câu 3. So sánh các cuộc cách mạng tư sản theo tiêu chí sau:

Nội dung	Cách mạng tư sản Anh	Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ	Cách mạng tư sản Pháp
Tiền đề			
Mục tiêu			
Nhiệm vụ			
Lãnh đạo			
Động Lực			
Hình thức			

Câu 4. Trình bày sự xác lập của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu và Bắc Mỹ?

Câu 5. Trình bày sự phát triển của chủ nghĩa tư bản cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX?

Câu 6. Nêu khái niệm chủ nghĩa tư bản hiện đại. Tiềm năng và thách thức của chủ nghĩa tư bản hiện đại?

Câu 7. Trình bày sự ra đời, phân tích ý nghĩa của sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết?

Câu 8. Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết ra đời có phải là một tất yếu lịch sử không? Vì sao?

Câu 9. Trình bày sự phát triển của chủ nghĩa xã hội ở các nước Đông Âu sau chiến tranh thế giới thứ hai?

Câu 10. Giải thích nguyên nhân sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô?

Câu 11. Nêu những nét chính về chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay?

Câu 12. Nêu thành tựu chính của công cuộc cải cách, mở cửa ở Trung Quốc từ năm 1978 cho đến nay. Những thành tựu đó đã để lại bài học kinh nghiệm gì cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam?

B. LUYỆN TẬP

Bài 1.

Câu 1. Một trong những nhiệm vụ của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX) là

Câu 11. Lãnh đạo của các cuộc cách mạng tư sản Anh thời cận đại là

- A. địa chủ. B. nông dân. C. công nhân. D. quý tộc mới.

Câu 12. Các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại thắng lợi có ý nghĩa quan trọng nào sau đây?

- A. Lật đổ nền quân chủ chuyên chế tồn tại lâu đời. B. Giải quyết triệt để mọi yêu cầu của nông dân.
C. Xóa bỏ được tình trạng áp bức trong xã hội. D. Đưa giai cấp công nhân lên nắm chính quyền.

Câu 13. Ai không phải là đại diện tiêu biểu của trào lưu triết học Ánh sáng?

- A. Mông-tex-ki-ơ. B. Ru- xô. C. Vôn te. D. Hê-ra-clits

Câu 14. Các tổ chức độc quyền ra đời ở các nước tư bản (từ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX) là sự liên minh giữa

- A. vô sản và tư sản. B. chủ nô và tư sản. C. các nhà tư bản lớn. D. địa chủ và quý tộc.

Câu 15. Từ đầu thế kỉ XIX, để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về nguyên liệu và nhân công các nước tư bản phương Tây đã tăng cường

- A. hợp tác và mở rộng đầu tư. B. thu hút vốn đầu tư bên ngoài.
C. xâm lược và mở rộng thuộc địa. D. đổi mới hình thức kinh doanh.

Câu 16: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Các cuộc cách mạng tư sản có hai nhiệm vụ cơ bản là dân tộc và dân chủ

Nhiệm vụ dân tộc là xóa bỏ tình trạng phong kiến cát cứ, đánh đuổi thực dân, giải phóng dân tộc, thống nhất thị trường, tạo thành một quốc gia dân tộc gồm đầy đủ bốn yếu tố: lãnh thổ chung, ngôn ngữ chung, nền văn hóa chung và nền kinh tế chung

Nhiệm vụ dân chủ thể hiện thông qua việc xóa bỏ chế độ phong kiến chuyên chế, xác lập nền dân chủ tư sản, mỗi người dân đều có quyền tự do chính trị, tự do kinh doanh và có quyền tư hữu”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.9)

- a. Một trong những nhiệm vụ cơ bản của các cuộc cách mạng tư sản là nhiệm vụ dân tộc
b. Cách mạng tư sản Pháp đã xóa bỏ chế độ phong kiến chuyên chế, giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân. Như vậy, cách mạng tư sản Pháp đã thực hiện nhiệm vụ dân chủ
c. Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ cuối thế kỉ XVIII chỉ thực hiện nhiệm vụ dân tộc
d. Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII vừa thực hiện nhiệm vụ dân tộc, vừa thực hiện nhiệm vụ dân chủ

Câu 17: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Các cuộc cách mạng tư sản đều giành thắng lợi, lật đổ chế độ phong kiến, thực dân và thiết lập chế độ tư bản chủ nghĩa.

Do điều kiện lịch sử ở mỗi nước khác nhau nên thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản cũng khác nhau. Cách mạng tư sản Anh đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến. Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ đã lật đổ sự thống trị của thực dân Anh, giành được độc lập dân tộc. Cách mạng tư sản Pháp đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ cộng hòa”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.10)

- a. Mức độ thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản phụ thuộc vào điều kiện lịch sử của mỗi nước
b. Sau cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVII, nước Anh thiết lập chế độ Cộng hòa
c. Điểm chung của các cuộc cách mạng tư sản là thiết lập chế độ tư bản chủ nghĩa, mở đường cho

khắp ở

- A. châu Âu, châu Mỹ và khu vực Tây Âu. B. châu Âu, châu Úc và khu vực Bắc Mỹ.
C. châu Á, châu Phi và khu vực Mỹ La-tinh. D. châu Mỹ, Tây Âu và khu vực Đông Âu.

Câu 14. Đầu thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây có hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất?

- A. Đức. B. I-ta-li-a. C. Nhật D. Anh.

Câu 15. Các tổ chức độc quyền ra đời ở các nước tư bản (từ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX) là kết quả của sự liên minh giữa

- A. vô sản và tư sản. B. chủ nô và tư sản. C. các nhà tư bản lớn. D. địa chủ và quý tộc.

Câu 36: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Một bộ phận rất nhỏ, thậm chí chỉ là 1% dân số nhưng lại chiếm giữ phần lớn của cải, tư liệu sản xuất, kiểm soát tới ¾ nguồn tài chính, tri thức và các phương tiện thông tin đại chúng chủ yếu và do đó chi phối toàn bộ xã hội. Đây là nguyên nhân sâu xa dẫn đến phong trào “99 chống lại 1” diễn ra ở Mỹ đầu năm 2011 và nhanh chóng lan rộng ở nhiều nước tư bản”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Chân trời sáng tạo, tr.18)

- a. Đoạn trích phản ánh một trong những thách thức mà nước Mỹ hiện nay phải đối mặt
b. Đoạn trích cho thấy tình trạng phân hóa giàu nghèo ở nước Mỹ diễn ra sâu sắc
c. Đoạn trích phản ánh các mặt tích cực và hạn chế của nước Mỹ nói riêng và chủ nghĩa tư bản hiện đại nói chung
d. Con số 99 trong cụm từ: *phong trào “99 chống lại 1”* chỉ cuộc đấu tranh của 99 dân nghèo Mỹ diễn ra vào năm 2011

Câu 37: Cho bảng dữ kiện sau về diện tích, dân số các nước đế quốc và thuộc địa (1914)

Đối tượng	Chính quốc		Thuộc địa		Tổng cộng	
	Diện tích (triệu km ²)	Dân số (triệu người)	Diện tích (triệu km ²)	Dân số (triệu người)	Diện tích (triệu km ²)	Dân số (triệu người)
Đế quốc Anh	0,3	46,5	33,5	393,5	33,8	440,0
Nga	5,4	136,2	17,4	33,2	22,8	169,4
Pháp	0,5	39,6	10,6	55,5	11,1	95,1
Đức	0,5	64,9	2,9	12,3	3,4	77,2

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.15)

- a. Trong số các nước được thống kê, Nga là nước có diện tích thuộc địa đứng thứ hai
b. Pháp có diện tích thuộc địa gấp hơn 5 lần của Đức
c. Anh là nước có hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất thế giới
d. Diện tích thuộc địa của Anh nhiều hơn cả diện tích thuộc địa của Nga, Pháp, Đức cộng lại

Bài 3.

Câu 1. Sau Cách mạng tháng Hai năm 1917, chính quyền của giai cấp tư sản được thiết lập ở nước Nga là

- A. Chính phủ tư sản lâm thời của giai cấp tư sản.
B. Chính phủ dân tộc dân chủ của công, nông, binh.
C. Xô viết đại biểu công nhân, nông dân và binh lính.

D. Xô viết đại biểu công nhân, tiểu tư sản và binh lính.

Câu 2. Sau Cách mạng tháng Mười, chính quyền Xô viết được thành lập, đã thông qua

A. Sắc lệnh hòa bình và sắc lệnh tiền lương.

B. Sắc lệnh ruộng đất và sắc lệnh binh dịch.

C. Sắc lệnh hòa bình và sắc lệnh ruộng đất.

D. Sắc lệnh xóa bỏ những đẳng cấp trong xã hội.

Câu 3. Sau Cách mạng tháng Hai năm 1917, nhiệm vụ nào được đặt ra cho nhân dân Nga?

A. Lật đổ Chính phủ tư sản lâm thời. B. Lật đổ chế độ phong kiến.

C. Thành lập chính quyền tư sản. D. Thành lập chính quyền Xô viết.

Câu 4. Sau 1945, các nước Đông Âu xây dựng nền dân chủ nhân dân dựa trên sự hỗ trợ của quốc gia nào?

A. Mỹ. B. Anh. C. Pháp. D. Liên Xô.

Câu 5. Đặc điểm về tình hình của nước Nga sau Cách mạng tháng Hai năm 1917 là

A. hai chính quyền song song tồn tại. B. Nhân dân lên nắm chính quyền.

C. ba chính quyền tồn tại đồng thời. D. giai cấp tư sản nắm chính quyền.

Câu 6. Một trong những quốc gia đầu tiên gia nhập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết năm 1922 là

A. Nga. B. Nhật Bản. C. Campuchia. D. Lào.

Câu 7. Cách mạng tháng Hai năm 1917 ở Nga đã lật đổ

A. chế độ quân chủ chuyên chế B. chế độ độc tài quân sự

C. chính phủ tư sản lâm thời. D. Chính quyền Xô viết

Câu 8. Năm 1924, Hiến pháp đầu tiên của Liên Xô đã

A. hoàn thành quá trình thành lập nhà nước Liên Xô

B. kết thúc cuộc chiến tranh bảo vệ tổ quốc.

C. giải quyết yêu cầu hòa bình cho nhân dân

D. giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân.

Câu 9. Sự ra đời của Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết (1922) đã

A. giải phóng các dân tộc trên toàn thế giới.

B. liên kết phong trào công nhân các nước tư bản.

C. tạo sức mạnh tổng hợp để xây dựng đất nước.

D. đập tan âm mưu xâm lược của các nước đế quốc.

Câu 10. Lãnh đạo cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 là

A. Các Mác. B. Ăngghen. C. Xtalin. D. Lênin.

Câu 11. Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết được thành lập trong bối cảnh lịch sử nào sau đây?

A. Các nước cộng hòa Xô viết phát triển không đồng đều về kinh tế.

B. Mâu thuẫn giữa các dân tộc Nga với chế độ Nga hoàng gay gắt.

C. Các nước cộng hòa Xô Viết có sự thống nhất về chính sách phát triển.

D. Mâu thuẫn giữa nước Nga với các nước cộng hòa Xô viết gay gắt.

Câu 12. Đặc điểm nổi bật của tình hình nước Nga sau cách mạng tháng Hai năm 1917 là

A. hai chính quyền song song tồn tại. B. Nhân dân lên nắm chính quyền.

C. ba chính quyền tồn tại đồng thời. D. giai cấp tư sản nắm chính quyền.

Câu 13. Mục tiêu của việc thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết là

- A. chống lại sự tấn công của 14 nước đế quốc. B. thực hiện hiệu quả chính sách kinh tế mới.
C. hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau để cùng phát triển. D. chống lại cuộc tấn công của phát xít Đức.

Câu 14. Năm 1917, nước Nga diễn ra hai cuộc cách mạng xã hội đều gắn với sự lãnh đạo của
A. giai cấp tư sản. B. giai cấp vô sản. C. tiểu tư sản trí thức. D. địa chủ phong kiến.

Câu 15. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 đã

- A. lật đổ được Chính phủ tư sản lâm thời.
B. lật đổ được chế độ quân chủ chuyên chế.
C. đưa nước Nga ra khỏi cuộc Chiến tranh thế giới.
D. giải phóng các dân tộc khỏi chế độ tư bản chủ nghĩa.

Câu 16: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Đến năm 1922, nước Nga Xô viết và các nước cộng hòa Xô viết đồng minh có sự phát triển không đồng đều về kinh tế, văn hóa, chính trị. Trong khi Nga là nước có nền kinh tế công nghiệp tương đối phát triển (nhờ thực hiện chính sách Kinh tế mới), các nước khác vẫn trong tình trạng nông nghiệp lạc hậu. Các nước cộng hòa Xô viết cũng chưa có sự thống nhất về các chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục,... Điều đó đặt ra yêu cầu phải hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau để cùng phát triển”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.21)

- a. Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết được thành lập năm 1922 trong bối cảnh kinh tế nước Nga và các nước Xô viết khác có sự phát triển tương đối đồng đều
b. Một trong những nguyên nhân thúc đẩy sự thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết là do nhu cầu hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau để cùng phát triển
c. Trước khi thành lập Liên bang Xô viết, các nước cộng hòa Xô viết đã có sự thống nhất bước đầu về các chính sách phát triển
d. Năm 1922, kinh tế nước Nga phát triển là do thực hiện chính sách Kinh tế mới do Lê – nin đề xướng

Câu 17: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Liên Xô, nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên, đã tỏ ra có sức mạnh phi thường. Ngay từ khi mới thành lập, Liên Xô chẳng những đập tan được bọn phản cách mạng trong nước, mà còn đánh thắng cuộc can thiệp vũ trang của 14 nước đế quốc, chưa đầy 30 năm sau lại đánh thắng hoàn toàn bọn phát xít Đức – Ý – Nhật, chẳng những bảo vệ được Nhà nước Xô viết mình mà còn góp phần to lớn giải phóng nhiều nước khác, cứu cả loài người khỏi ách nô lệ của chủ nghĩa phát xít”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.22)

- a. Liên Xô là một trong những nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên trên thế giới
b. Nhà nước Liên Xô bắt đầu tỏ ra có sức mạnh phi thường từ sau khi đánh bại phát xít
c. Việc Liên Xô đánh thắng phát xít đã tạo điều kiện cho nhiều nước khác đứng lên tự giải phóng
d. Đoạn trích đã tóm tắt quá trình thành lập Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết

Bài 4

Câu 1. Nhận xét nào sau đây là đúng về tình hình kinh tế - xã hội các nước Đông Âu từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX?

- A. Phát triển, đạt nhiều thành tựu B. Khủng hoảng trầm trọng
C. Phát triển xen lẫn suy thoái D. Phát triển thần kì

Câu 2. Quốc gia nào sau đây ở châu Á chọn con đường phát triển lên chủ nghĩa xã hội?

- A. Trung Quốc. B. Nhật Bản. C. Thái Lan. D. Hàn Quốc.

Câu 3. Quốc gia nào sau đây ở khu vực Đông Nam Á chọn con đường phát triển lên chủ nghĩa

xã hội?

A. Việt Nam. B. Ấn Độ. C. Thái Lan. D. Philippin.

Câu 4. Quốc gia nào sau đây ở Mỹ la tinh chọn con đường phát triển lên chủ nghĩa xã hội?

A. Cuba. B. Braxin. C. Áchentina. D. Mêhicô.

Câu 5. Trong những năm 1944-1945, ở Đông Âu, quốc gia nào sau đây đã thành lập chính quyền dân chủ nhân dân?

A. Hà Lan. B. Trung Quốc. C. Bun-ga-ri. D. Liên Xô.

Câu 6. Nhiệm vụ chủ yếu của các nước Đông Âu từ năm 1950 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX là

A. xây dựng chủ nghĩa xã hội. B. lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế.
C. đánh bại chủ nghĩa phát xít. D. lật đổ chế độ thực dân kiểu mới.

Câu 7. Tháng 12-1975, nhà nước nào sau đây được thành lập và đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội?

A. Cộng hòa nhân dân Trung Hoa. B. Cộng hòa Ấn Độ.
C. Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào. D. Cộng hòa Nhân dân Campuchia.

Câu 8. Chính sách đối ngoại của Trung Quốc từ những năm 80 của thế kỉ XX là

A. thiết lập quan hệ đối tác chiến lược với tất cả các quốc gia
B. thực hiện chính sách cấm vận đối với khu vực Đông Nam Á.
C. đa dạng hóa, đa phương hóa trong quan hệ với các nước.
D. bắt tay với Mỹ chống lại Liên Xô và các nước Tây Âu.

Câu 9. Mục tiêu chủ yếu của công cuộc cải cách, mở cửa ở Trung Quốc (1978) là

A. đưa Trung Quốc thành quốc gia giàu mạnh, dân chủ, văn minh.
B. mở rộng quan hệ hợp tác toàn diện với các nước tư bản phát triển.
C. hoàn thành triệt để cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
D. phát triển kinh tế xã hội chủ nghĩa do Nhà nước nắm độc quyền

Câu 10. Trước chiến tranh thế giới II, quốc gia duy nhất đi theo con đường xã hội chủ nghĩa là

A. Lào. B. Trung Quốc. C. Liên Xô. D. Việt Nam.

Câu 11. Trong những năm 1944-1945, quốc gia nào sau đây ở Đông Âu thành lập chính quyền dân chủ nhân dân?

A. Ba Lan. B. Anghêri. C. Cu Ba. D. Nhật Bản.

Câu 12. Năm 1948, ở châu Á, quốc gia nào sau đây đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội?

A. Triều Tiên. B. Cu Ba. C. Việt Nam. D. Lào.

Câu 13. Năm 1949, ở châu Á, quốc gia nào sau đây đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội?

A. Triều Tiên. B. Cu Ba. C. Trung Quốc. D. Lào.

Câu 14. Trong công cuộc cải cách, mở cửa (12/1978), Trung Quốc xác định lấy phát triển lĩnh vực nào làm trung tâm?

A. kinh tế B. chính trị C. quân sự D. văn hóa

Câu 15. Trong 30 năm thực hiện đường lối cải cách (1978 - 2008), Trung Quốc đã đạt được thành tựu nào sau đây về kinh tế?

A. Là quốc gia thứ ba thế giới có tàu và người bay vào vũ trụ
B. Thiết lập được quan hệ đối ngoại với hầu hết các quốc gia
C. Là cường quốc xuất khẩu vũ khí và trang thiết bị quân sự
D. Là quốc gia có tốc độ phát triển kinh tế nhanh nhất thế giới.

Câu 16. Sự ra đời của quốc gia nào sau đây đã mở rộng không gian địa lý của chủ nghĩa xã hội sang khu vực Mĩ Latinh?

- A. Thái Lan. B. Cuba. C. Ấn Độ. D. Iran.

Câu 17. Năm 2010, ở châu Á, quốc gia nào sau đây có quy mô kinh tế lớn thứ hai thế giới?

- A. Trung Quốc. B. Ấn Độ. C. Anh. D. Pháp.

Câu 18. Trong những năm 1944-1945, các nước Đông Âu nổi dậy giành chính quyền xuất phát từ điều kiện khách quan thuận lợi nào sau đây?

- A. Phát xít Nhật đã bị tiêu diệt hoàn toàn.
B. Chiến tranh thế giới II lan rộng sang châu Á
C. Khối Đồng minh chống phát xít được thành lập.
D. Thất bại của chủ nghĩa phát xít ở châu Âu.

Câu 19: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Năm 2020, 75% thành phố của Trung Quốc với dân số 500 nghìn người trở lên có đường sắt cao tốc. Trong khi đó, ở Tây Ban Nha, quốc gia có mạng lưới đường sắt tốc độ cao lớn nhất châu Âu và đứng thứ 2 toàn cầu chỉ có hơn 3 nghìn km đường sắt chuyên dụng đáp ứng tàu tốc độ 250km/h. Ở Vương quốc Anh chỉ có 107km, trong khi ở Mĩ chỉ có 1 tuyến đường sắt gần như đủ tiêu chuẩn cho tàu cao tốc. Đến cuối năm 2021, tổng chiều dài đường sắt của Trung Quốc đã lên đến 150 nghìn km, bao gồm 40 nghìn km đường sắt cao tốc. Đường sắt cao tốc Trung Quốc hiện chiếm 66,3% tổng chiều dài đường sắt cao tốc trên toàn thế giới”

(Theo Tạp chí Giao thông vận tải, *Trung Quốc đã trở thành cường quốc đường sắt cao tốc như thế nào?*)

- Hiện nay, Trung Quốc là quốc gia có mạng lưới đường sắt cao tốc phát triển nhất thế giới
- Tổng chiều dài đường sắt cao tốc của Trung Quốc nhiều hơn tổng chiều dài đường sắt cao tốc của Tây Ban Nha, Anh, Mĩ cộng lại
- Đoạn trích phản ánh một trong những thành tựu nổi bật về khoa học – kĩ thuật và phát triển cơ sở hạ tầng của Trung Quốc hiện nay
- Năm 2020, toàn bộ các thành phố của Trung Quốc đều có hệ thống đường sắt cao tốc bao phủ

Câu 20: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Mỗi trẻ em sinh ra ở Cu – ba, khi lên 5 tuổi, đều có quyền bắt đầu những năm tháng đi học hoàn toàn miễn phí. Học xong mẫu giáo, các em sẽ được chuyển sang học tại một trường tiểu học. Phổ cập giáo dục áp dụng với mọi trẻ em từ 6 tuổi tới hết cấp hai cơ bản (thường là 15 tuổi). Giáo dục, gồm cả giáo dục đại học đều miễn phí với mọi công dân Cu – ba, không phân biệt giàu nghèo hay thành phần xã hội. Ngày nay, chế độ giáo dục bắt buộc ở Cu – ba là từ mẫu giáo đến lớp 9... Cu – ba đứng số 1 thế giới về tỉ lệ đầu tư ngân sách cho giáo dục, chiếm tới 13% GDP. Với số lượng đi kèm chất lượng đào tạo hiện nay, UNESCO xếp Cu – ba là nước có hệ thống giáo dục tốt nhất khu vực Mĩ Latinh, bất chấp việc Cu – ba là một trong những quốc gia kém phát triển nhất khu vực”.

(Theo Tạp chí Mặt trận, *Cu – ba và hệ thống phúc lợi xã hội thuộc top đầu thế giới*, phát hành ngày 10/8/2018)

- Hệ thống giáo dục miễn phí luôn là ưu tiên hàng đầu của Cu – ba, thể hiện tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội
- Cu – ba thực hiện chính sách giáo dục bắt buộc đối với mọi trẻ em đến hết cấp hai cơ bản
- Do có nền kinh tế phát triển hàng đầu khu vực Mĩ Latinh nên Cu – ba có điều kiện tốt nhất đầu tư cho giáo dục

d. Giáo dục Cu – ba được cộng đồng quốc tế đánh giá cao về chất lượng đào tạo

C. ĐỀ MINH HỌA

PHẦN A. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.

Câu 1: Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, một trong những quốc gia ở Châu Á đưa đất nước theo con đường tư bản chủ nghĩa là

- A. Thụy Điển. B. Phần Lan. C. Nhật Bản. D. Ba Lan.

Câu 2: Ý nào sau đây là một trong những tiềm năng của chủ nghĩa tư bản hiện đại?

- A. Bất bình đẳng xã hội. B. Chỉ dân chủ với tư sản.
C. Khủng hoảng thường xuyên xảy ra. D. Có trình độ sản xuất phát triển cao.

Câu 3. Sau cách mạng tháng Mười Nga năm 1917, chính quyền Xô viết đã ban hành sắc lệnh nào sau đây?

- A. Nha bình dân học vụ. B. Hòa bình và ruộng đất.
C. Chính sách kinh tế mới. D. Chính sách mới.

Câu 4. Đối với Liên Xô, sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết có ý nghĩa nào sau đây ?

- A. Tạo điều kiện để các nước cộng hòa phát triển kinh tế xã hội.
B. Chứng minh tính khoa học phải đúng đắn của học thuyết Mác-Lênin.
C. Cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc của nhân dân các nước thuộc địa.
D. Để lại bài học kinh nghiệm về mô hình nhà nước sau khi giành chính quyền.

Câu 5. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, chủ nghĩa xã hội dần dần mở rộng và phát triển sang các nước

- A. Đông Âu. B. Tây Âu. C. Nhật Bản. D. Canada.

Câu 6. Khẩu hiệu nổi tiếng nào dưới đây có nguồn gốc từ cuộc Cách mạng tư sản Pháp (cuối thế kỉ XVIII)?

- A. “Độc lập - Tự do - hạnh phúc”. B. “Tự do - Bình đẳng - Bác ái”.
C. “Tự do, dân chủ, cơm áo và hòa bình”. D. “Thống nhất hoàn toàn hay là chết?”.

Câu 7: Cách mạng tư sản bao gồm hai nhiệm vụ cơ bản là:

- A. Dân tộc và dân chủ B. Chính trị và xã hội
C. Công bằng và văn minh D. Tiền tài và quyền lực

Câu 8. Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, nước duy nhất đi theo chủ nghĩa xã hội là

- A. Việt Nam. B. Liên Xô. C. Mông Cổ. D. Trung Quốc.

Câu 9. Sự mở rộng của chủ nghĩa xã hội sau Chiến tranh thế giới thứ hai gắn liền với những quốc gia nào sau đây?

- A. Trung Quốc, Triều Tiên, Việt Nam, Lào, Cu-ba.
B. Liên Xô, Trung Quốc, Triều Tiên, Việt Nam, Lào.
C. Trung Quốc, Triều Tiên, Việt Nam, Lào, Cộng hòa Liên bang Đức.
D. Trung Quốc, Triều Tiên, Việt Nam, Lào, Campuchia.

Câu 10. Tháng 12/1978, Trung Quốc đã làm gì để thoát khỏi khủng hoảng kinh tế?

- A. Cải cách và mở cửa. B. Cách mạng dân tộc dân chủ
C. Kinh tế mới. D. Cộng sản thời chiến.

Câu 11. Thành tựu trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Trung Quốc, Việt Nam, Lào, Cu-ba từ năm 1991 đã chứng minh

- A. sức sống của chủ nghĩa xã hội trong một thế giới có nhiều biến động.
- B. chủ nghĩa tư bản tiếp tục bộc lộ nhiều hạn chế.
- C. chủ nghĩa tư bản đã chính thức không còn là hệ thống duy nhất trên thế giới.
- D. chủ nghĩa xã hội ngày càng được mở rộng và phát triển.

Câu 12. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Đông Âu xây dựng nền dân chủ nhân dân dựa trên sự hỗ trợ của quốc gia nào?

- A. Mỹ.
- B. Anh.
- C. Pháp.
- D. Liên Xô.

Câu 13. Thắng lợi của cách mạng Việt Nam, cách mạng Trung Quốc và cách mạng Cuba trong thế kỉ XX đã

- A. làm cho chủ nghĩa tư bản không còn hệ thống duy nhất của thế giới.
- B. tạo ra sự cân đối về mọi mặt của hai nhóm xã hội đối lập trên thế giới.
- C. mở rộng không gian địa lí của hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa.
- D. làm cho hệ thống chủ nghĩa xã hội hoàn toàn thắng thế trên thế giới.

Câu 14. Sau Cách mạng tháng Mười Nga 1917, nhiệm vụ hàng đầu của chính quyền Xô viết là

- A. hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế.
- B. khôi phục và phát triển kinh tế, chống lại thù trong giặc ngoài.
- C. tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa tiến lên chủ nghĩa xã hội.
- D. đập tan bộ máy nhà nước cũ, xây dựng bộ máy nhà nước mới.

Câu 15. Sự kiện nào sau đây đánh dấu hoàn thành quá trình thành lập Nhà nước Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới?

- A. bản Hiệp ước Liên bang lần đầu tiên được thông qua.
- B. Thắng lợi trong đấu tranh chống thù trong, giặc ngoài.
- C. Khi hoàn thành quá trình khôi phục và phát triển kinh tế.
- D. bản Hiến pháp đầu tiên của Liên Xô được thông qua.

Câu 16. Một trong những tư tưởng chỉ đạo của Lê-nin trong việc thành lập Liên Xô là

- A. sự bình đẳng, quyền tự quyết.
- B. sự nhất trí, quyền dân tộc.
- C. sự hợp tác, quyền độc lập.
- D. sự cộng tác, quyền dân chủ.

Câu 17. Cuộc đấu tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ bùng nổ vào cuối thế kỉ XVIII dựa trên tiền đề kinh tế như thế nào?

- A. Kinh tế tư bản chủ nghĩa ở Bắc Mỹ bị kìm hãm bởi chế độ cai trị của thực dân Anh.
- B. Chế độ phong kiến chuyên chế đã cản trở sự phát triển của kinh tế tư bản chủ nghĩa.
- C. Phong trào “rào đất cướp ruộng” của quý tộc đã đẩy nông dân vào tình cảnh khổ cực.
- D. Sự tồn tại của chế độ nô lệ đã kìm hãm sự phát triển của nền kinh tế tư bản chủ nghĩa.

Câu 18. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng tình hình kinh tế nước Pháp vào cuối thế kỉ XVIII?

- A. Kinh tế công thương nghiệp phát triển mạnh theo hướng tư bản chủ nghĩa.
- B. Nền kinh tế tư bản chủ nghĩa bị kìm hãm bởi chế độ phong kiến chuyên chế.
- C. Nông nghiệp lạc hậu: năng suất cây trồng thấp; diện tích đất bỏ hoang nhiều,...
- D. Phong trào “rào đất cướp ruộng” diễn ra mạnh mẽ khiến 3 triệu nông dân mất đất.

Câu 19. Tiền đề chính trị của cuộc Cách mạng tư sản Anh (thế kỉ XVII) là gì?

- A. Nhà nước phong kiến do vua Sác-lơ I đứng đầu thi hành nhiều chính sách tiến bộ.
- B. Sự tồn tại của nhà nước phong kiến chuyên chế gây bất mãn cho quần chúng nhân dân.
- C. Vua Sác-lơ I công khai ủng hộ các tín đồ Thanh giáo, gây bất mãn cho Giáo hội Anh.

D. Chính sách cai trị của nhà nước quân chủ lập hiến đã xâm phạm quyền lợi của tư sản.

Câu 20. Lực lượng nào sau đây thuộc Đảng cấp thứ ba trong xã hội Pháp (cuối thế kỉ XVIII)?

A. Giai cấp tư sản.

B. Tầng lớp Giáo hội.

C. Quý tộc phong kiến.

D. Quý tộc tăng lữ.

Câu 21. Lực lượng nào sau đây **không** tham gia lãnh đạo của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại

A. Giai cấp tư sản.

B. Quý tộc mới.

C. Quý tộc tư sản hóa.

D. Giai cấp công nhân.

Câu 22. Tiền đề về xã hội của cuộc Cách mạng tư sản Pháp (cuối thế kỉ XVIII) là: mâu thuẫn giữa

A. quần chúng nhân dân với nhà nước quân chủ lập hiến.

B. đảng cấp thứ ba với các đảng cấp Tăng lữ và Quý tộc.

C. nhân dân thuộc địa với chính quyền thực dân xâm lược.

D. giai cấp tư sản, quý tộc mới với giai cấp vô sản, nông dân.

Câu 23. Một trong những đại diện tiêu biểu của trào lưu Triết học Ánh sáng ở Pháp (thế kỉ XVIII) là

A. Ph.Vôn-te.

B. A.Xmit.

C. Ph.Ăng-ghe-n.

D. C.Xanh-xi-mông.

Câu 24. Đọc đoạn tư liệu dưới đây và trả lời câu hỏi:

Tư liệu: “*Cách mệnh Pháp cũng như cách mệnh Mĩ, nghĩa là cách mệnh tư bản, cách mệnh không đến nơi, tiếng là cộng hòa và dân chủ, kì thực trong thì nó tước lục công nông, ngoài thì áp bức thuộc địa*” (Hồ Chí Minh Toàn tập, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, tập 9, tr.314).

Câu hỏi: Nhận định trên của Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cập đến vấn đề nào của các cuộc cách mạng tư sản?

A. Tiền đề của cách mạng.

B. Mục tiêu của cách mạng.

C. Động lực của cách mạng.

D. Hạn chế của cách mạng.

PHẦN B. Câu trắc nghiệm đúng sai

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Các cuộc cách mạng tư sản có hai nhiệm vụ cơ bản là dân tộc và dân chủ

Nhiệm vụ dân tộc là xóa bỏ tình trạng phong kiến cát cứ, đánh đuổi thực dân, giải phóng dân tộc, thống nhất thị trường, tạo thành một quốc gia dân tộc gồm đầy đủ bốn yếu tố: lãnh thổ chung, ngôn ngữ chung, nền văn hóa chung và nền kinh tế chung

Nhiệm vụ dân chủ thể hiện thông qua việc xóa bỏ chế độ phong kiến chuyên chế, xác lập nền dân chủ tư sản, mỗi người dân đều có quyền tự do chính trị, tự do kinh doanh và có quyền tư hữu”

(*Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Kết nối tri thức và cuộc sống, tr.9*)

a. Một trong những nhiệm vụ cơ bản của các cuộc cách mạng tư sản là nhiệm vụ dân tộc

b. Cách mạng tư sản Pháp đã xóa bỏ chế độ phong kiến chuyên chế, giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân. Như vậy, cách mạng tư sản Pháp đã thực hiện nhiệm vụ dân chủ

c. Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ cuối thế kỉ XVIII chỉ thực hiện nhiệm vụ dân tộc

d. Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII vừa thực hiện nhiệm vụ dân tộc, vừa thực hiện nhiệm vụ dân chủ.

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ đã giải phóng nhân dân các thuộc địa Anh khỏi ách thống trị thực dân, đưa đến sự thành lập nhà nước tư sản đầu tiên ở ngoài châu Âu, thúc đẩy phong trào giải phóng dân tộc ở khu vực Mĩ Latinh phát triển và có ảnh hưởng tích cực đến phong trào giành độc lập ở nhiều nơi trên thế giới vào cuối thế kỉ XVIII – đầu thế kỉ XIX”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, tr.11)

- a. Thắng lợi của chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ đánh dấu sự mở rộng của chủ nghĩa tư bản ở ngoài châu Âu
- b. Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ là cuộc cách mạng tư sản vĩ đại và triệt để nhất trong các thế kỉ XVI – XIX
- c. Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ đã lật đổ ách thống trị của thực dân Anh, đưa đến sự thành lập nhà nước dân chủ tư sản đầu tiên trên thế giới
- d. Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ thắng lợi đã thúc đẩy phong trào đấu tranh giành độc lập ở nhiều nước trên thế giới

Câu 3: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Đầu thế kỉ XX, các tổ chức độc quyền ở Pháp, Mỹ, Anh chỉ chiếm khoảng 1% tổng số xí nghiệp toàn thế giới nhưng lại chiếm hơn $\frac{3}{4}$ tổng số máy hơi nước và động cơ điện, số lượng công nhân; tổng số sản phẩm làm ra chiếm gần một nửa so với toàn thế giới”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, tr.16)

- a. Các tổ chức độc quyền chỉ được hình thành ở các nước Anh, Pháp, Mỹ
- b. Đoạn trích là một minh chứng cho thấy các tổ chức độc quyền đã chi phối sự phát triển của toàn bộ nền kinh tế thế giới
- c. Các tổ chức độc quyền ở Pháp, Mỹ, Anh chiếm tỉ lệ gần như tuyệt đối số sản phẩm làm ra trên toàn thế giới
- d. Chủ nghĩa tư bản chuyển từ tự do cạnh tranh sang độc quyền gắn liền với sự ra đời và phát triển của các tổ chức độc quyền.

Câu 4: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Về kinh tế, tổng sản phẩm trong nước (GDP) đã tăng từ 367,9 tỉ nhân dân tệ (1978) lên hơn 114 nghìn tỉ nhân dân tệ (2021). Bình quân tăng trưởng hàng năm là khoảng 9,5% (1980 – 2017), vượt xa mức trung bình thế giới là 2,9%. Quy mô GDP của Trung Quốc từ vị trí thứ tám thế giới (những năm 80 của thế kỉ XX), vươn lên vị trí thứ hai thế giới (từ năm 2010)”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, tr. 27)

- a. Đoạn trích phản ánh thành tựu của Trung Quốc trên lĩnh vực kinh tế, khoa học – kĩ thuật từ khi tiến hành cải cách – mở cửa
- b. Một trong những thành tựu trong công cuộc cải cách – mở cửa ở Trung Quốc là duy trì được tốc độ tăng trưởng kinh tế cao trong nhiều năm
- c. Tốc độ tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc giai đoạn 1980 – 2017 cao hơn 4 lần so với mức trung bình chung của thế giới
- d. Từ khi tiến hành cải cách, mở cửa (1978) đến nay, Trung Quốc, quy mô GDP của Trung Quốc luôn duy trì vị trí thứ hai trên thế giới

_____ **HẾT** _____